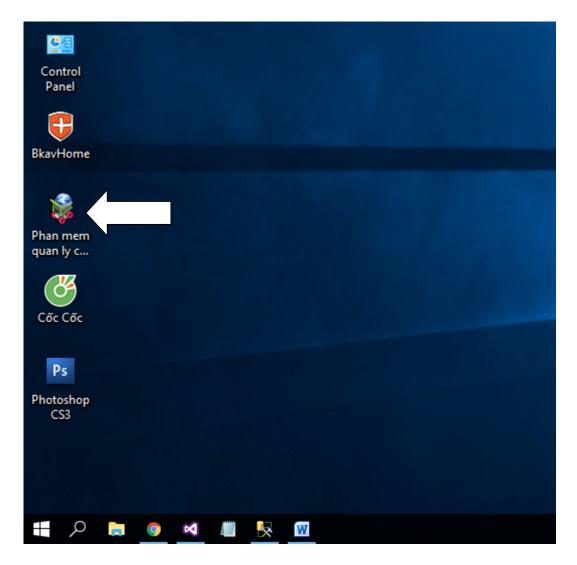
TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM BÁN HÀNG

1. Khởi động phần mềm bán hàng

Click vào biểu tượng phần mềm bán hàng trên màn hình Desktop hoặc trên thanh Menu Start của windows.



Hình 1: Khởi động phần mềm

2. Đăng nhập hệ thống

Mỗi nhân viên sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập để sử dụng phần mềm. Tùy từng chức năng mà mỗi tài khoản sẽ được phân quyền khác nhau tùy theo chức vụ mỗi nhân viên.

Nhập thông tin đăng nhập đã được cung cấp để truy cập vào sử dụng phần mềm.

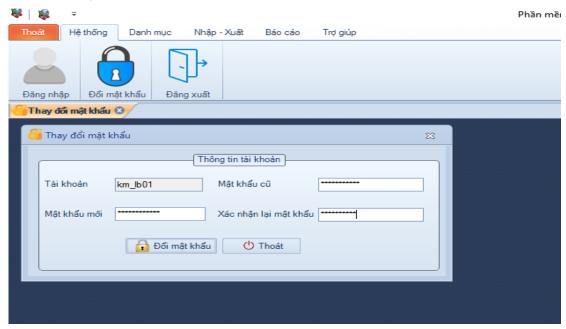


Hình 2: Đăng nhập hệ thống

3. Các chức năng chính của phần mềm

3.1. Tab hệ thống

3.1.1. Đổi mật khẩu

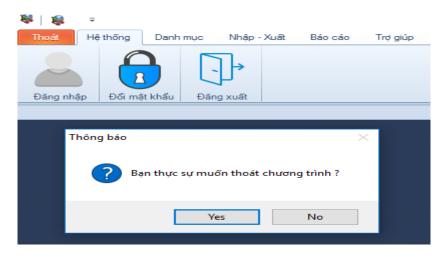


Hình 3: Đổi mật khẩu

Nhập lại mật khẩu cũ, và xác nhận mật khẩu mới để thay đổi lại mật khẩu mới. Sau đó nhấn vào nút [Đổi mật khẩu]

3.1.2. Đăng xuất

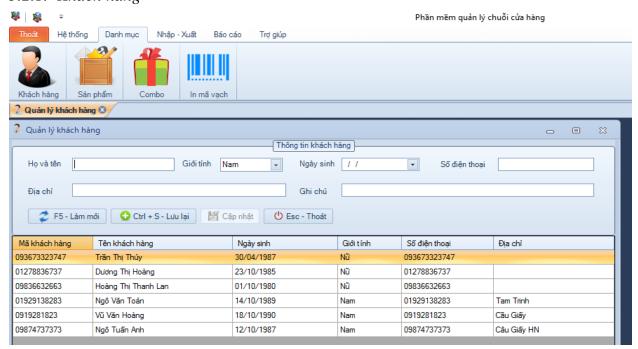
Khi muốn đăng xuất ra khỏi hệ thống để đăng nhập bằng tài khoản khác thì click vào nút [Đăng xuất]



Hình 4: Đăng xuất

3.2. Tab danh mục

3.2.1. Khách hàng



Hình 5: Danh mục khách hàng

Danh mục khách hàng dùng để quản lý thông tin khách hàng, khi khách hàng đến mua hàng, nếu xin được thông tin khách hàng thì cập nhật vào hệ thống để lưu trữ lại thông tin khách hàng, phục vụ cho các mục đích marketing sau này.

Hướng dẫn thao tác sử dụng:

Thêm mới khách hàng: Nhập thông tin về *họ tên* và *số điện thoại(dùng làm mã khách hàng)* là bắt buộc nhập, các trường còn lại nếu có thông tin thì có thể nhập hoặc bỏ trống.

Sau đó click vào nút [Lưu lại] hoặc nhấn phím tắt Ctrl + S để lưu lại.

Cập nhật khách hàng: Để chỉnh sửa thông tin khách hàng, click vào dòng dữ liệu khách hàng trong danh sách, chỉnh sửa lại thông tin cần cập nhật. Sau đó click vào nút [Cập nhật] để cập nhật lại thông tin.

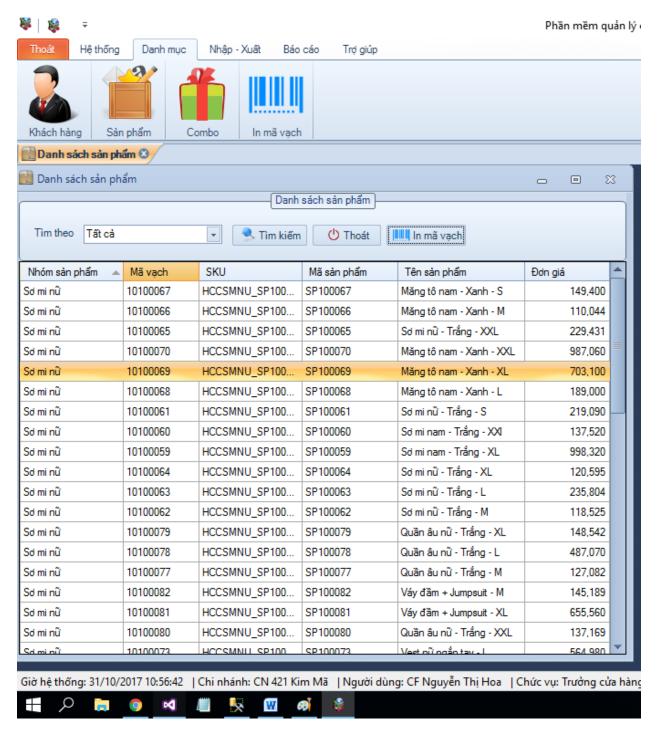
Khi không muốn cập nhật thông tin nữa, thì click vào nút [**Làm mới**] để hủy bỏ việc cập nhật và nhập mới thông tin.

- Thoát: Khi không làm việc với danh mục khách hàng thì click vào nút [**Thoát**] hoặc nhấn phím tắt **Esc** để đóng lại.

3.2.2. Sản phẩm

- Danh mục sản phẩm hiển thị thông tin các sản phẩm, đơn giá hiện tại của sản phẩm. Danh mục sản phẩm chỉ hiển thị thông tin về sản phẩm, không có các thao tác thêm, sửa, xóa sản phẩm. Những thao tác này sẽ do bộ phận phía quản lý công ty phụ trách cập nhật lại thông tin. Trong quá trình sử dụng nếu thấy có sai sót thông tin nào thì báo về phía bộ phận quản lý để cập nhật lại.
- Có thể tìm kiếm sản phẩm theo các tiêu chí: Mã vạch, mã sản phẩm, tên sản phẩm, nhóm sản phẩm. Nhập từ khóa tìm kiếm và click nút [**Tìm kiếm**]

- In mã vạch: Muốn in mã vạch sản phẩm nào thì click chọn vào sản phẩm đó và click nút [In mã vạch], nhập số lượng cần tạo mã vạch. Chi tiết in mã vạch xem ở mục In mã vach



Hình 6: Danh mục sản phẩm

3.2.3. Combo

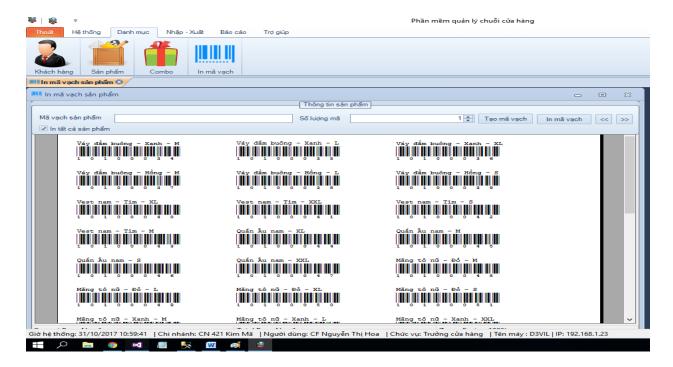
Danh mục combo chứa các sản phẩm combo của cửa hàng, gồm tên combo, giá trị combo, ngày bắt đầu và kết thúc combo, chi tiết các sản phẩm trong combo.



Hình 7: Danh mục combo

3.2.4. In mã vạch

Dùng để in mã vạch cho sản phẩm. Có thể in tất cả mã vạch cho tất cả sản phẩm hoặc theo 1 mã cụ thể. Nhấn vào [**Tạo mã vạch**] để xem mã vạch sau khi tạo, sau đó nhấn vào [**In mã vạch**] để thực hiện in mã vạch.



Hình 8: In mã vach

3.3. Tab nhập – Xuất

3.3.1. Nhập nội bộ

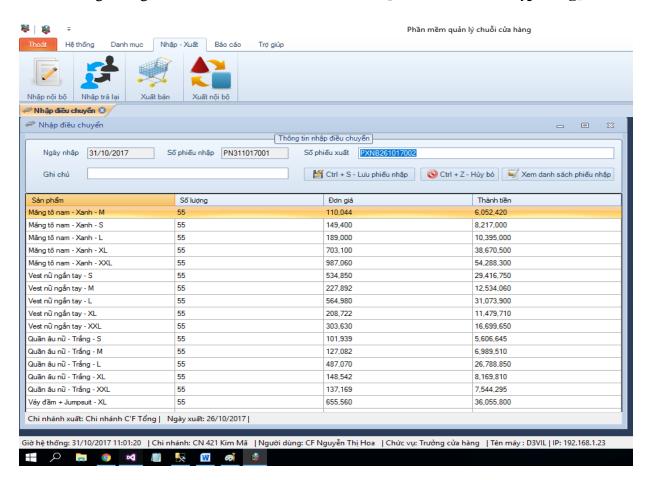
Khi có phiếu xuất điều chuyển sang chi nhánh của mình, thì nhân viên phụ trách cửa hàng có chức năng nhập nội bộ sẽ nhập mã phiếu xuất từ bên điều chuyển gửi sang.

Nhân viên nhập mã phiếu xuất vào ô [Số phiếu xuất] sau đó nhấn Enter. Phần mềm sẽ hiển thị danh sách các sản phẩm được điều chuyển sang chi nhánh của mình.

Nhập nội dung nhập vào ô [Ghi chú](nếu có) sau đó nhấn nút [Lưu lại] hoặc nhấn phím tắt Ctrl + S để lưu thông tin phiếu nhập nội bộ.

Nhấn [Hủy bỏ] hoặc Ctrl +Z để đóng lại form

Nhấn vào [Xem lại danh sách phiếu nhập] để xem lại các phiếu đã nhập trước đó theo khoảng thời gian cần xem. Chi tiết xem tại mục [3.4.1. Báo cáo nhập hàng]



HÌnh 9: Nhập điều chuyển

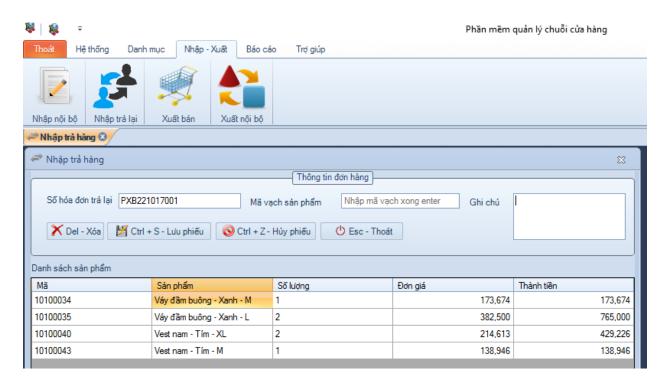
3.3.2. Nhập trả lại

Khi có khách hàng có nhu cầu trả lại sản phẩm thì nhân viên bán hàng tiếp nhận yêu cầu khách hàng cho biết số phiếu xuất của hóa đơn bán hàng. Phần mềm sẽ hiển thị lại các sản phẩm của hóa đơn đó. Nhân viên bán hàng kiểm tra xem khách hàng trả lại sản phẩm nào, các sản phẩm khác không trả lại thì xóa đi, cập nhật lại số lượng khách trả lại bằng cách click đúp vào ô số lượng của sản phẩm đó và sửa lại số lượng sau đó nhấn enter để hệ thống cập nhật lại đơn giá.

Trong trường hợp không có số phiếu của hóa đơn bán hàng thì nhân viên có thể nhập trực tiếp mã vạch sản phẩm vào ô [Mã vạch sản phẩm] sau đó enter.

Nhập nội dung ghi chú vào ô [Ghi chú] nếu có.

Nhấn [Lưu phiếu] hoặc Ctrl + S để lưu lại phiếu trả lại, sau đó thực hiện xuất bán cho sản phẩm đổi trả như xuất bán thông thường.



Hình 10: Nhập trả lại

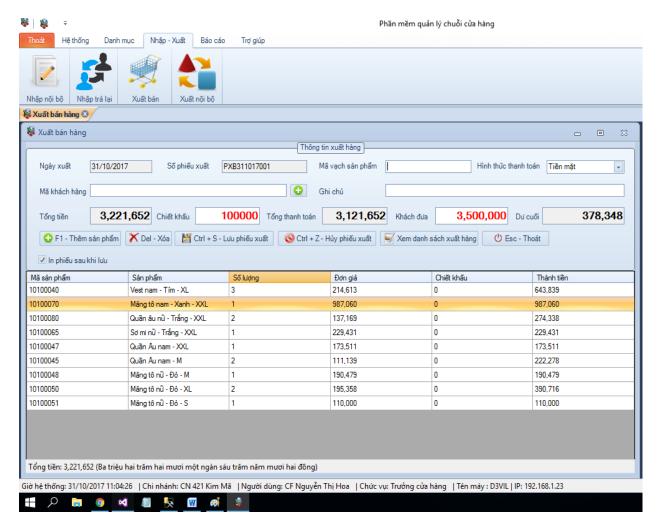
3.3.3. Xuất bán

Dùng để xuất bán hàng cho khách hàng.

- Ngày xuất và số phiếu xuất: Phần mềm tự động tạo ra theo thời gian.
- Mã vạch sản phẩm: Có thể soi từ máy soi mã vạch hoặc nhập tay(nhập xong nhấn enter).
- Hình thức thanh toán: Chọn hình thức thanh toán, mặc định là tiền mặt, các hình thức khác tùy thuộc vào khách hàng sử dụng.
- Mã khách hàng: Nếu khách hàng đã đăng kí thành viên của cửa hàng thì nhân viên xin số điện thoại của khách hàng để nhập vào ô [Mã khách hàng] xong nhấn Enter, hệ thống sẽ kiểm tra xem có tồn tại khách hàng đó không. Nếu có hệ thống sẽ hiển thị số điện thoại và tên khách hàng đó, Nếu không hệ thống sẽ báo khách hàng đó không tồn tại.
- Ghi chú: Nhập nếu có.
- Tổng tiền: Tổng số tiền các sản phẩm trong đơn hàng
- Chiết khẩu: Tổng chiết khấu toàn hóa đơn (giảm giá tiền hoặc theo phần trăm hóa đơn).
- Tổng thanh toán: Tổng số tiền khách hàng phải thanh toán.
- Khách đưa: Nhập số tiền khách thanh toán
- Dư cuối: Số tiền cần trả lại khách hàng.
- F1 Thêm sản phẩm: Để thêm sản phẩm vào đơn hàng
- Del Xóa: Xóa sản phẩm khỏi đơn hàng, Click chọn sản phẩm cần xóa trong danh sách sản phẩm.
- Ctrl + S hoặc Lưu phiếu: Lưu thông tin phiếu xuất.
- Ctrl + Z: Hủy bỏ phiếu để nhập phiếu mới.

- Xem danh sách xuất hàng: Xem lại danh sách phiếu đã xuất theo thời gian cần xem.
- Esc Thoát: Thoát khỏi bán hàng.

Để sửa số lượng các sản phẩm, click đúp vào ô số lượng của sản phẩm đó và nhập lại số lượng mới, sau đó nhấn enter để cập nhật lại. Chiết khấu theo từng sản phẩm cũng tương tự



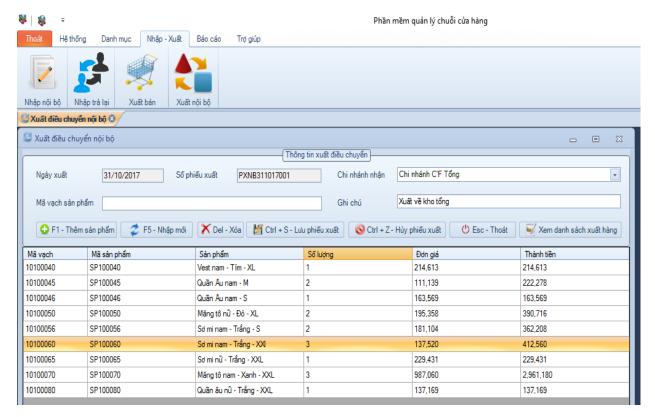
Hình 11: Xuất bán hàng

3.3.4. Xuất nội bộ

Dùng để xuất điều chuyển sản phẩm từ cửa hàng sang chi nhánh khác hoặc về kho tổng. Nhân viên chọn chi nhánh cần điều chuyển sang, nhập mã vạch các sản phẩm

cần xuất điều chuyển vào ô [Mã vạch sản phẩm] sau đó nhấn enter. Điều chỉnh số lượng xuất bằng cách click đúp vào ô số lượng tương ứng để chỉnh sửa.

Nhập nội dung ghi chú nếu có sau đó nhấn [**Lưu lại**] hoặc **Ctrl** + **S** lưu lại phiếu xuất điều chuyển



Hình 12: Xuất điều chuyển

3.4. Tab báo cáo

3.4.1. Báo cáo nhập hàng

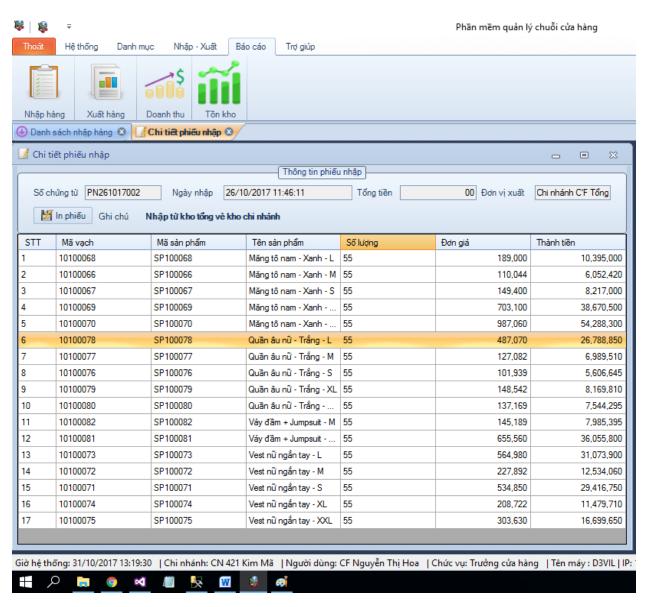
Xem lại danh sách nhập hàng theo thời gian cần xem.

Để xem chi tiết phiếu nhập, chọn dòng số phiếu cần xem sau đó click đúp hoặc click vào nút [Xem chi tiết] để xem chi tiết các sản phẩm trong phiếu nhập.

Hoặc click vào nút [In phiếu nhập] để in phiếu nhập qua máy in.



Hình 13: Báo cáo nhập hàng



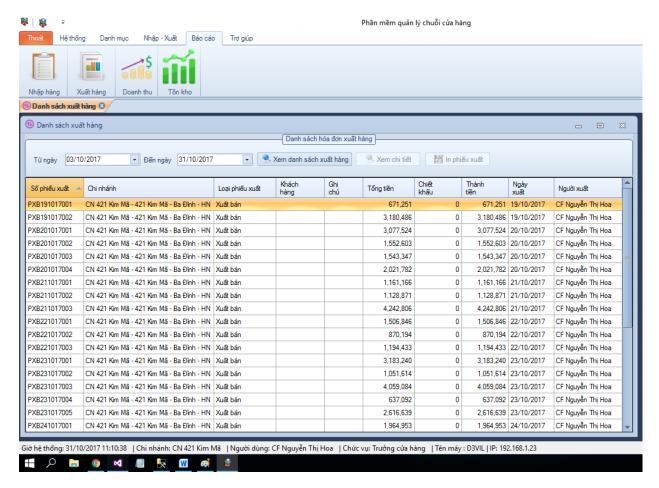
Hình 14: Chi tiết phiếu nhập

3.4.2. Báo cáo xuất hàng

Xem lại danh sách xuất hàng theo thời gian cần xem.

Để xem chi tiết phiếu xuất, chọn dòng số phiếu cần xem sau đó click đúp hoặc click vào nút [Xem chi tiết] để xem chi tiết các sản phẩm trong phiếu xuất.

Hoặc click vào nút [In phiếu xuất] để in phiếu xuất qua máy in.



Hình 15: Báo cáo xuất hàng



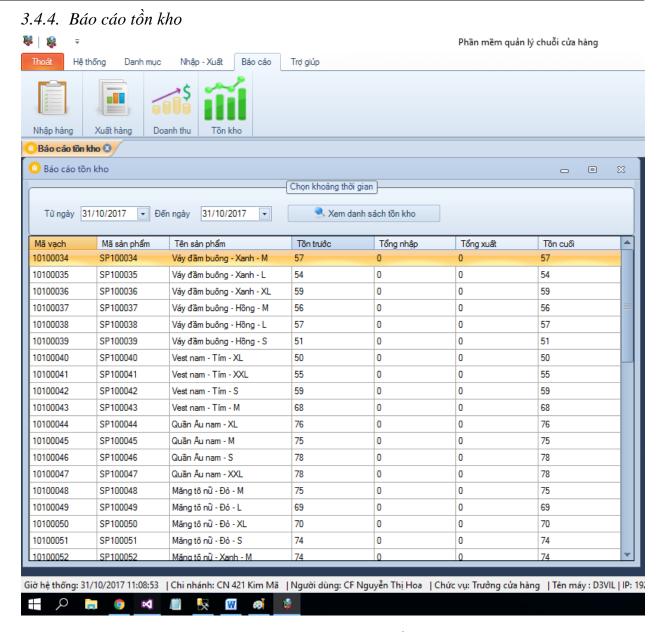
Hình 16: Chi tiết xuất hàng

3.4.3. Báo cáo doanh thu Phần mềm quản lý chuỗi cửa hàng Hệ thống Danh mục Nhập - Xuất Báo cáo Trợ giúp Xuất hàng 🖳 Báo cáo doanh thu 🚨 Báo cáo doanh thu Chọn khoảng thời gian Từ ngày 02/10/2017 ▼ Đến ngày 31/10/2017 Lọc kết quả Tổng số đơn hàng 30 Tổng doanh thu 64,978,637 Chiết khẩu Số hóa đơn Khách hàng Tổng tiền Thành tiền Người xuất Ngày xuất Ghi chú PXB191017001 671,251 0 671,251 CF Nguyễn Thị Hoa 19/10/2017 PXB191017002 3.180.486 3,180,486 CF Nguyễn Thị Hoa 19/10/2017 PXB201017001 0 3,077,524 CF Nguyễn Thị Hoa 3,077,524 20/10/2017 PXB201017002 1,552,603 0 1,552,603 CF Nguyễn Thị Hoa 20/10/2017 PXB201017003 1,543,347 0 1,543,347 CF Nguyễn Thị Hoa 20/10/2017 PXB201017004 2,021,782 0 2,021,782 CF Nguyễn Thị Hoa 20/10/2017 0 PXB211017001 1.161.166 1,161,166 CF Nguyễn Thị Hoa 21/10/2017 PXB211017002 1,128,871 0 1,128,871 CF Nguyễn Thị Hoa 21/10/2017 PXB211017003 4,242,806 0 4,242,806 CF Nguyễn Thị Hoa 21/10/2017 PXB221017001 1,506,846 0 1,506,846 CF Nguyễn Thị Hoa 22/10/2017 PXB221017002 870,194 0 870,194 CF Nguyễn Thị Hoa 22/10/2017 1,194,433 CF Nguyễn Thị Hoa PXB221017003 1.194.433 0 22/10/2017 PXB231017001 0 3,183,240 CF Nguyễn Thị Hoa 3,183,240 23/10/2017 PXB231017002 1,051,614 0 1,051,614 CF Nguyễn Thị Hoa 23/10/2017 PXB231017003 4,059,084 0 4,059,084 CF Nguyễn Thị Hoa 23/10/2017 PXB231017004 0 637,092 637,092 CF Nguyễn Thị Hoa 23/10/2017 PXB231017005 0 2,616,639 CF Nguyễn Thị Hoa 23/10/2017 2,616,639 PXB241017001 1,964,953 CF Nguyễn Thị Hoa 24/10/2017 1.964.953 0 PXB241017002 2.916.919 CF Nauvễn Thi Hoa 2.916.919 24/10/2017

Hình 17: Báo cáo doanh thu

Giờ hệ thống: 31/10/2017 11:08:06 | Chi nhánh: CN 421 Kim Mã | Người dùng: CF Nguyễn Thị Hoa | Chức vụ: Trưởng cửa hàng | Tên máy : D3VIL | IP: 192.168.1.23

W



Hình 18: Báo cáo tồn kho

3.5. Tab trợ giúp

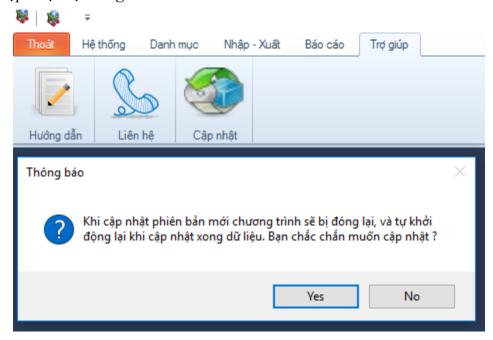
3.5.1. Tài liệu hướng dẫn

Click vào mục [Hướng dẫn] để mở tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm.

3.5.2. Liên hệ

Click vào mục [Liên hệ] để mở teamviewer hỗ trợ từ xa.

3.5.3. Cập nhật hệ thống



Hình 19: Cập nhật hệ thống

Khi có phiên bản cập nhật mới, hệ thống sẽ có thông báo nhắc khi khởi động phần mềm.

Khi cập nhật phần mềm sẽ bị đóng lại và tự khởi động lại sau khi quá trình cập nhật xong. Nhân viên cập nhật nên cập nhật vào thời gian rảnh để tránh ảnh hưởng tới quá trình bán hàng.

MỤC LỤC

1. Khởi động phần mềm bán hàng	1
Hình 1: Khởi động phần mềm	1
2. Đăng nhập hệ thống	1
Hình 2: Đăng nhập hệ thống	2
3. Các chức năng chính của phần mềm	2
3.1. Tab hệ thống	2
3.1.1. Đổi mật khẩu	2
Hình 3: Đổi mật khẩu	2
3.1.2. Đăng xuất	3
Hình 4: Đăng xuất	3
3.2. Tab danh mục	3
3.2.1. Khách hàng	3
Hình 5: Danh mục khách hàng	3
3.2.2. Sản phẩm.	4
Hình 6: Danh mục sản phẩm	5
3.2.3. Combo	6
Hình 7: Danh mục combo	6
3.2.4. In mã vạch	6
Hình 8: In mã vạch	6
3.3. Tab nhập – Xuất	7
3.3.1. Nhập nội bộ	7
HÌnh 9: Nhập điều chuyển	7
3.3.2. Nhâp trả lại	8

Hình 10: Nhập trả lại
3.3.3. Xuất bán
Hình 11: Xuất bán hàng
3.3.4. Xuất nội bộ
Hình 12: Xuất điều chuyển
3.4. Tab báo cáo
3.4.1. Báo cáo nhập hàng11
Hình 13: Báo cáo nhập hàng
Hình 14: Chi tiết phiếu nhập
3.4.2. Báo cáo xuất hàng
Hình 15: Báo cáo xuất hàng
Hình 16: Chi tiết xuất hàng
3.4.3. Báo cáo doanh thu
Hình 17: Báo cáo doanh thu
3.4.4. Báo cáo tồn kho
Hình 18: Báo cáo tồn kho
3.5. Tab trợ giúp
3.5.1. Tài liệu hướng dẫn
3.5.2. Liên hệ
3.5.3. Cập nhật hệ thống
Hình 19: Cập nhật hệ thống